



shàn zhì

缮治

verb · repair and manage

Example Sentence

Gōng rén men zhèng zài shàn zhì zhè zuò gǔ lǎo de qiáo liáng

工人们正在缮治这座古老的桥梁。

The workers are repairing and managing this ancient bridge.

Trace each character, then write the word on your own.

缮	缮	缮	缮	缮	缮	缮	缮	缮	缮	缮
缮	缮	缮	缮	缮	缮	缮				
治	治	治	治	治	治	治	治	治	治	治